

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 1/2

- Tên khách hàng/Cty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.	- Số: 31/CT1
- Địa chỉ: số 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	
- Tên mẫu: Nước sạch.	- Mã số mẫu: NS.CT1.170726.01
- Địa điểm lấy mẫu: Nhà máy nước Cần Thơ 1.	
- Tình trạng mẫu: Nước trong, chứa trong chai nhựa 500ml.	
- Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 17/7/2026	- Ngày trả kết quả: 30/7/2026

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham chiếu QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Độ màu	mg/l Pt-Co	PTNHD05.06 (tham khảo HACH Method 8025) (*)	15	5,6
2	pH	-	PTNHD05.01 (tham khảo TCVN 6492:2011) (*)	6,0 - 8,5	7,33
3	Độ đục	NTU	PTNHD05.02 (tham khảo TCVN 12402-1:2020) (*)	2	0,431
4	Mùi vị	-	Cảm quan	Không mùi và vị lạ	Không
5	Clo dư	mg/l	Test nhanh tại hiện trường	0,2 - 1	0,90
6	Coliforms	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E) (**)	<1	<1
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E)(**)	<1	<1
8	Chỉ số Permanganat	mg/l	PTNHD05.05 (tham khảo TCVN 6186:1996) (*)	2	0,55
9	Arsenic (As)	mg/l	TCVN 6626:2000 (**)	0,01	<0,003
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/l	HACH Method 8155	1	0,03
11	Sắt tổng (Fe)	mg/l	PTNHD05.07 (tham khảo HACH Method 8008) (*)	0,3	-
12	Sunfat (SO ₄ ²⁻)	mg/l	PTNHD05.09 (tham khảo HACH Method 8051) (*)	250	-
13	Mangan (Mn)	mg/l	PTNHD05.08 (tham khảo HACH Method 8149) (*)	0,1	-
14	Clorua (Cl ⁻)	mg/l	PTNHD05.03 (tham khảo TCVN 6194:1996) (*)	250	-
15	Độ cứng	mg/l	PTNHD05.04 (tham khảo SMEWW 2340C:2023) (*)	300	-

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số: BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 2/2

Ghi chú:

- (*) Các phương pháp được công nhận ISO 17025:2017 - VLAT 1.0131 ;
- (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ, mã số mẫu: 02076.26;
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- (-) không thực hiện.



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thiện Đình

PHÒNG QLCL&MT


Phạm Hữu Việt

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 1/2

- Tên khách hàng/Cty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.	- Số: 32/CT1
- Địa chỉ: số 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	
- Tên mẫu: Nước sạch.	- Mã số mẫu: NS.CT1.170726.02
- Địa điểm lấy mẫu: Trạm y tế Hưng Lợi, phường Tân An - NMN Cần Thơ 1	
- Tình trạng mẫu: Nước trong, chứa trong chai nhựa 500ml.	
- Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 17/7/2026	- Ngày trả kết quả: 30/7/2026

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham chiếu QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Độ màu	mg/l Pt-Co	PTNHD05.06 (tham khảo HACH Method 8025) (*)	15	5,7
2	pH	-	PTNHD05.01 (tham khảo TCVN 6492:2011) (*)	6,0 - 8,5	7,32
3	Độ đục	NTU	PTNHD05.02 (tham khảo TCVN 12402-1:2020) (*)	2	0,428
4	Mùi vị	-	Cảm quan	Không mùi và vị lạ	Không
5	Clo dư	mg/l	Test nhanh tại hiện trường	0,2 - 1	0,80
6	Coliforms	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E) (**)	<1	<1
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E)(**)	<1	<1
8	Chỉ số Permanganat	mg/l	PTNHD05.05 (tham khảo TCVN 6186:1996) (*)	2	0,58
9	Arsenic (As)	mg/l	TCVN 6626:2000 (**)	0,01	KPH
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/l	HACH Method 8155	1	0,03
11	Sắt tổng (Fe)	mg/l	PTNHD05.07 (tham khảo HACH Method 8008) (*)	0,3	-
12	Sunfat (SO ₄ ²⁻)	mg/l	PTNHD05.09 (tham khảo HACH Method 8051) (*)	250	-
13	Mangan (Mn)	mg/l	PTNHD05.08 (tham khảo HACH Method 8149) (*)	0,1	-
14	Clorua (Cl ⁻)	mg/l	PTNHD05.03 (tham khảo TCVN 6194:1996) (*)	250	-
15	Độ cứng	mg/l	PTNHD05.04 (tham khảo SMEWW 2340C:2023) (*)	300	-

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ		Mã số:BM.PTNQT.05.01
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH		Lần ban hành: 04
			Hiệu lực: 21/7/2025
			Trang: 2/2

Ghi chú:

- (*) Các phương pháp được công nhận ISO 17025:2017 - VLAT 1.0131^{AOSC};
- (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ, mã số mẫu: 02077.26;
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- (-) không thực hiện

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC
CẦN THƠ
Huỳnh Thiện Đình

PHÒNG QLCL&MT

Phạm Hữu Việt

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 1/2

- Tên khách hàng/Cty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.	- Số: 33/CT1
- Địa chỉ: số 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	
- Tên mẫu: Nước sạch.	- Mã số mẫu: NS.CT1.170726.03
- Địa điểm lấy mẫu: UBND phường Tân An - NMN Cần Thơ 1	
- Tình trạng mẫu: Nước trong, chứa trong chai nhựa 500ml.	
- Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 17/7/2026	- Ngày trả kết quả: 30/7/2026

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham chiếu QCVN 01- 1:2024/BYT	Kết quả
1	Độ màu	mg/l Pt-Co	PTNHD05.06 (tham khảo HACH Method 8025) (*)	15	5,7
2	pH	-	PTNHD05.01 (tham khảo TCVN 6492:2011) (*)	6,0 - 8,5	7,32
3	Độ đục	NTU	PTNHD05.02 (tham khảo TCVN 12402-1:2020) (*)	2	0,438
4	Mùi vị	-	Cảm quan	Không mùi và vị lạ	Không
5	Clo dư	mg/l	Test nhanh tại hiện trường	0,2 - 1	0,60
6	Coliforms	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E) (**)	<1	<1
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E)(**)	<1	<1
8	Chỉ số Permanganat	mg/l	PTNHD05.05 (tham khảo TCVN 6186:1996) (*)	2	0,60
9	Arsenic (As)	mg/l	TCVN 6626:2000 (**)	0,01	KPH
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/l	HACH Method 8155	1	0,03
11	Sắt tổng (Fe)	mg/l	PTNHD05.07 (tham khảo HACH Method 8008) (*)	0,3	-
12	Sunfat (SO ₄ ²⁻)	mg/l	PTNHD05.09 (tham khảo HACH Method 8051) (*)	250	-
13	Mangan (Mn)	mg/l	PTNHD05.08 (tham khảo HACH Method 8149) (*)	0,1	-
14	Clorua (Cl ⁻)	mg/l	PTNHD05.03 (tham khảo TCVN 6194:1996) (*)	250	-
15	Độ cứng	mg/l	PTNHD05.04 (tham khảo SMEWW 2340C:2023) (*)	300	-



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

2A Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

(0292) 382 1711 - 381 0188

cncantheo@gmail.com

www.canthowassco.com

	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 2/2

Ghi chú:

- (*) Các phương pháp được công nhận ISO 17025:2017 - VLAT 1.0131^{AOSC};
- (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ, Mã số mẫu: 02078.26;
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- (-) không thực hiện

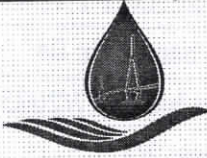


Huỳnh Thiện Đình

PHÒNG QLCL&MT



Phạm Hữu Việt

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 1/2

- Tên khách hàng/Cty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.	- Số: 34/CT1
- Địa chỉ: số 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	
- Tên mẫu: Nước sạch.	- Mã số mẫu: NS.CT1.170726.04
- Địa điểm lấy mẫu: UBND phường An Bình - NMN Cần Thơ 1	
- Tình trạng mẫu: Nước trong, chứa trong chai nhựa 500ml.	
- Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 17/7/2026	- Ngày trả kết quả: 30/7/2026

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham chiếu QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Độ màu	mg/l Pt-Co	PTNHD05.06 (tham khảo HACH Method 8025) (*)	15	5,8
2	pH	-	PTNHD05.01 (tham khảo TCVN 6492:2011) (*)	6,0 - 8,5	7,13
3	Độ đục	NTU	PTNHD05.02 (tham khảo TCVN 12402-1:2020) (*)	2	0,432
4	Mùi vị	-	Cảm quan	Không mùi và vị lạ	Không
5	Clo dư	mg/l	Test nhanh tại hiện trường	0,2 - 1	0,50
6	Coliforms	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E) (**)	<1	<1
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E)(**)	<1	<1
8	Chỉ số Permanganat	mg/l	PTNHD05.05 (tham khảo TCVN 6186:1996) (*)	2	0,64
9	Arsenic (As)	mg/l	TCVN 6626:2000 (**)	0,01	<0,003
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/l	HACH Method 8155	1	0,03
11	Sắt tổng (Fe)	mg/l	PTNHD05.07 (tham khảo HACH Method 8008) (*)	0,3	-
12	Sunfat (SO ₄ ²⁻)	mg/l	PTNHD05.09 (tham khảo HACH Method 8051) (*)	250	-
13	Mangan (Mn)	mg/l	PTNHD05.08 (tham khảo HACH Method 8149) (*)	0,1	-
14	Clorua (Cl ⁻)	mg/l	PTNHD05.03 (tham khảo TCVN 6194:1996) (*)	250	-
15	Độ cứng	mg/l	PTNHD05.04 (tham khảo SMEWW 2340C:2023) (*)	300	-



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

2A Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

(0292) 382 1711 - 381 0188

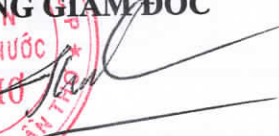
ctncancho@gmail.com

www.canthowassco.com

	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số: BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 2/2

Ghi chú:

- (*) Các phương pháp được công nhận ISO 17025:2017 - VLAT 1.0131^{AOSC};
- (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ, mã số mẫu: 02079.26;
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- (-) không thực hiện


KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thiện Đình

PHÒNG QLCL&MT


Phạm Hữu Việt



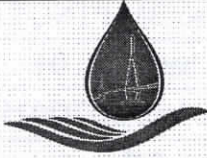
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

2A Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

(0292) 382 1711 - 381 0188

ctncantheo@gmail.com

www.canthowassco.com

 CANTHOWASSCO	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 1/2

- Tên khách hàng/Cty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.	- Số: 35/CT1
- Địa chỉ: số 2A, Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	
- Tên mẫu: Nước sạch.	- Mã số mẫu: NS.CT1.170726.05
- Địa điểm lấy mẫu: KDC Hồng Phát - NMN Cần Thơ 1	
- Tình trạng mẫu: Nước trong, chứa trong chai nhựa 500ml.	
- Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 17/7/2026	- Ngày trả kết quả: 30/7/2026

Stt	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham chiếu QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Độ màu	mg/l Pt-Co	PTNHD05.06 (tham khảo HACH Method 8025) (*)	15	6,4
2	pH	-	PTNHD05.01 (tham khảo TCVN 6492:2011) (*)	6,0 - 8,5	7,12
3	Độ đục	NTU	PTNHD05.02 (tham khảo TCVN 12402-1:2020) (*)	2	0,445
4	Mùi vị	-	Cảm quan	Không mùi và vị lạ	Không
5	Clo dư	mg/l	Test nhanh tại hiện trường	0,2 - 1	0,40
6	Coliforms	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E) (**)	<1	<1
7	E.coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/100ml	ISO 9308-1:2014 (E)(**)	<1	<1
8	Chỉ số Permanganat	mg/l	PTNHD05.05 (tham khảo TCVN 6186:1996) (*)	2	0,62
9	Arsenic (As)	mg/l	TCVN 6626:2000 (**)	0,01	<0,003
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/l	HACH Method 8155	1	0,03
11	Sắt tổng (Fe)	mg/l	PTNHD05.07 (tham khảo HACH Method 8008) (*)	0,3	-
12	Sunfat (SO ₄ ²⁻)	mg/l	PTNHD05.09 (tham khảo HACH Method 8051) (*)	250	-
13	Mangan (Mn)	mg/l	PTNHD05.08 (tham khảo HACH Method 8149) (*)	0,1	-
14	Clorua (Cl ⁻)	mg/l	PTNHD05.03 (tham khảo TCVN 6194:1996) (*)	250	-
15	Độ cứng	mg/l	PTNHD05.04 (tham khảo SMEWW 2340C:2023) (*)	300	-



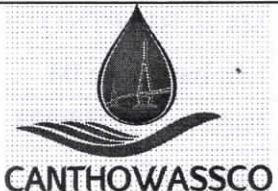
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

9 2A Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

(0292) 382 1711 - 381 0188

ctncan tho@gmail.com

www.canthowassco.com

	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ	Mã số:BM.PTNQT.05.01
		Lần ban hành: 04
	PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC SẠCH	Hiệu lực: 21/7/2025
		Trang: 2/2

Ghi chú:

- (*) Các phương pháp được công nhận ISO 17025:2017 - VLAT 1.0131^{AOSC};
- (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ, mã số mẫu: 02080.26;
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- (-) không thực hiện



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thiện Đình

PHÒNG QLCL&MT



Phạm Hữu Việt



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

2A Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

(0292) 382 1711 - 381 0188

ctncanthon@gmail.com

www.canthowassco.com